

Bản án số: 73/2019/HS.ST

Ngày: 26- 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Dầm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nô;
2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Huy Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2019/QĐXX-HS ngày 07/11/2019; thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 844/TB-TA ngày 19/11/2019 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 294/2019/QĐ-TA ngày 25/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1981, giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT: Ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật Giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không. Cha Nguyễn Thành T, sinh năm 1953 (chết); mẹ Lê Thị Đ, sinh năm 1953 (chết); vợ: Bùi Thị Bé H, sinh năm 1980; con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015; anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là người thứ ba.

Ngày 15/8/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 04 năm tù;

Ngày 08/11/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 24 tháng tù;

Ngày 06/12/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 04 năm tù;

Ngày 27/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 03 năm 06 tháng tù.

Ngày 08/8/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo quyết định số 106/QĐ-UB. Về việc “Gây rối trật tự công cộng”

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn S, bị tạm giam từ ngày 26/10/2019, đến nay. Hiện, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Dương Văn C, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phan Thị Bích T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ 8, ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

2. Anh Phạm Đình T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

3. Anh Đỗ Phú T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

4. Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

6. Anh Nguyễn Văn Huy C, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/10/2019, Nguyễn Văn S uống rượu tại khu vực chợ Hòa Long (khu chợ bỏ trống) thuộc ấp Hòa Long, xã Châu Phong và ngủ tại đây. Đến khoảng 00 giờ, ngày 26/10/2019, S thức dậy đi tìm tài sản lấy trộm. Sau đó, S đi bộ về hướng Ủy ban nhân dân xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, khi đi đến trước cổng Ủy ban nhân dân xã Châu Phong, S thấy bên trong Ủy ban đèn còn sáng. Lúc này, cổng phía trước Ủy ban đã khóa, S liền trèo qua hàng rào, rồi đi vào bên trong khu tập thể của Công an xã Châu Phong. Tại đây, S thấy có 01 người nam đang nằm ngủ trong mùng, kế bên có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng - xám (ở giường thứ hai tính từ ngoài vào trong), S liền lấy trộm điện thoại để vào túi quần, rồi tiếp tục lấy trộm 01 bộ quần áo đang để bên ngoài mùng, xong, S đi về khu vực chợ Hòa Long. Trên đường đi, S kiểm tra bộ quần áo vừa lấy trộm được, phát hiện là quần áo của công an xã, S không sử dụng được, nên S vứt bỏ rồi đi về khu vực chợ Hòa Long, S giấu điện thoại vừa trộm được trong một cửa hàng không có hàng hóa, (cách nơi S ngủ khoảng 20 mét), rồi S đi ra khu vực phía trước chợ Hòa Long nằm ngủ.

Đến sáng ngày 26/10/2019, Dương Văn C phát hiện bị mất trộm điện thoại nên C trình báo với Công an xã Châu Phong. Sau đó, Công an xã Châu Phong, thị xã Tân Châu đã mời S về trụ sở để làm việc. Tại đây, S đã thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại di động và bộ quần áo của công an viên như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu trắng xám. (Đã qua sử dụng).
- 01 quần, áo công an viên màu nâu. (Đã qua sử dụng).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 64/KL-TTHS ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng - xám. Giá trị còn lại, trị giá: 3.200.000 đồng.
- 01 bộ quần áo, màu nâu (quần áo của công an viên). Giá trị còn lại, trị giá: 200.000 đồng.

Tổng cộng: 3.400.000 đồng.

Ngày 30/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản”.

Cáo trạng số 73/CT-VKSTC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời khai của bị hại anh Dương Văn C và những người làm chứng chị Phan Thị Bích T, anh Phạm Đình T, anh Đỗ Phú T, anh Nguyễn Hoàng T, anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn Huy C, trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trong hồ sơ vụ án. Hiện, anh C đã nhận lại điện thoại di động và bộ quần áo công an viên bị mất trộm, anh không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận do không có tiền tiêu xài, nên đã lấy trộm tài sản gồm 01 điện thoại di động và bộ quần, áo công an viên như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

+ Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSTC ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu bổ sung về nhân thân của bị cáo.

+ Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

+ Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn S, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận do không có tiền tiêu xài, nên đã lấy trộm điện thoại di động và bộ quần, áo công an viên của anh Dương Văn C trị giá là 3.400.000 đồng như nội dung vụ án đã nêu.

[3] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội mà bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và chế tài hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Sở hữu của công dân được pháp luật quy định bảo hộ, bị cáo Nguyễn Văn S nhận biết được hành vi chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn xâm hại, bị cáo S là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo chạy lười lao động, tham lam và xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, đồng thời còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn S có thái độ thật thà khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp (bị cáo không biết chữ) thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, xét về hành vi mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo S xem thường pháp luật, trộm cắp tài sản tại nơi cơ quan bảo vệ pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội đến địa phương, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo S với mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Văn C đã nhận lại toàn bộ tài sản mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về các biện pháp tư pháp khác: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2019.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- CA thị xã Tân Châu;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Dấm